

Số: 111 /2026/QĐ-UBND

An Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 7099/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang theo khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tài chính; Công an tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục khác thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hoặc Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là nhà trường).

3. Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường; tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh, quản lý, điều hành cơ sở dạy thêm.

4. Người dạy thêm, người học thêm; cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của người học thêm và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; không thu tiền học thêm của học sinh.

2. Cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm và dự toán kinh phí hằng năm, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét hoặc tổng hợp vào dự toán ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách. Kế hoạch, dự toán phải phù hợp đối tượng học sinh, môn học, số lớp, số tiết, thời gian, địa điểm, giáo viên tham gia và nhu cầu kinh phí thực tế.

3. Nội dung chi gồm: Chi cho người trực tiếp dạy thêm; chi cho công tác quản lý, phục vụ hoạt động dạy thêm, học thêm tại cơ sở giáo dục; chi điện, nước, vệ sinh, vật tư, thiết bị, sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm và các khoản chi hợp pháp khác có liên quan.

4. Việc phân bổ, sử dụng kinh phí phải được thực hiện công khai, dân chủ trong cơ sở giáo dục; được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ hoặc quy chế quản lý tài chính của đơn vị; thực hiện thanh toán, quyết toán, lưu giữ chứng từ theo pháp luật về ngân sách nhà nước, tài chính, kế toán, tài sản công và các quy định có liên quan.

5. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý trực tiếp và trước pháp luật về việc lập kế hoạch, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; xem xét quyết định cho phép điều chỉnh thời lượng dạy thêm trong nhà trường khi học sinh thuộc đối tượng được đăng ký học thêm theo khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT có nhu cầu học thêm vượt quá 02 (hai) tiết/tuần đối với mỗi môn học. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định cho phép điều chỉnh thời lượng dạy thêm theo đề nghị của Hiệu trưởng hoặc người đứng đầu cơ sở giáo dục và theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Hướng dẫn cơ sở giáo dục tiếp nhận, quản lý báo cáo của giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; công khai kế hoạch dạy thêm, học thêm và số điện thoại đường dây nóng theo quy định.

5. Tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý; phối hợp với cơ quan thanh tra có thẩm quyền trong việc thanh tra hoạt động dạy thêm, học thêm khi được yêu cầu; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

6. Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc tại trụ sở cơ quan để tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm.

7. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo yêu cầu.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo pháp luật về ngân sách nhà nước, tài chính, kế toán, tài sản công và các quy định có liên quan.

2. Hướng dẫn, thực hiện hoặc chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện việc đăng ký kinh doanh đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; phối hợp cung cấp thông tin đăng ký kinh doanh của cơ sở dạy thêm cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã khi được đề nghị để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra.

3. Phối hợp kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các nội dung liên quan đến tài chính, giá, thuế, hóa đơn, chứng từ, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 6. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa điểm tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, xác minh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định đối với hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và các hành vi vi phạm khác có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã trong hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm; cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước khi được đề nghị.

2. Sở Y tế phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các nội dung thuộc lĩnh vực y tế, vệ sinh và chăm sóc sức khỏe học sinh tại nơi tổ chức dạy thêm, học thêm khi có yêu cầu hoặc phát sinh vụ việc liên quan.

3. Sở Nội vụ phối hợp hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị công lập vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; thiết lập và công khai sổ điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) hoặc tại trụ sở cơ quan để tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Thực hiện theo dõi, kiểm tra và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giám sát việc tuân thủ quy định về thời giờ làm việc, giờ làm thêm; an ninh, trật tự; an toàn, vệ sinh môi trường; phòng cháy, chữa cháy của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

4. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc công khai thông tin của cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường; việc báo cáo của giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; việc thực hiện quy định không dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền đối với học sinh mà giáo viên đang được phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm; định kỳ cuối năm học hoặc khi có yêu cầu, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tình hình quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

1. Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm về chất lượng, đối tượng, nội dung, thời lượng, kế hoạch và kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

2. Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo năm học; tổ chức cho học sinh thuộc đối tượng được đăng ký học thêm viết đơn đăng ký theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xếp lớp, xếp thời khóa biểu, phân công giáo viên, công khai kế hoạch trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

3. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng đăng ký học thêm có nhu cầu học thêm vượt quá 02 tiết/môn/tuần, người đứng đầu cơ sở giáo dục đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định cho phép điều chỉnh thời lượng tổ chức dạy thêm theo quy định.

4. Quản lý giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; tiếp nhận, lưu giữ báo cáo của giáo viên về môn học, địa điểm, hình thức dạy thêm, mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng ký kinh doanh cơ sở dạy thêm, thời gian tham gia dạy thêm và nội dung thay đổi phát sinh; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Cụ thể hóa trách nhiệm và hành vi ứng xử của nhà giáo khi tham gia dạy thêm hoặc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong quy tắc ứng xử của nhà giáo do nhà trường ban hành theo thẩm quyền; không để xảy ra tình trạng ép buộc, gợi ý, vận động học sinh học thêm trái quy định.

6. Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường để tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm trái quy định của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.

7. Định kỳ cuối năm học hoặc khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm trong nhà trường và việc giáo viên của đơn vị tham gia dạy thêm ngoài nhà trường gửi cơ quan quản lý trực tiếp và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường

1. Thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức dạy thêm, học thêm có thu tiền của học sinh; hoạt động đúng nội dung đã đăng ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động dạy thêm, học thêm và quyền lợi hợp pháp của người học thêm, người dạy thêm.

2. Công khai, cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại trụ sở của cơ sở dạy thêm về các môn học; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Lựa chọn, quản lý người dạy thêm bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn phù hợp với môn học tham gia dạy thêm; không bố trí giáo viên đang dạy học tại nhà trường dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. Quản lý, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm; thực hiện nghĩa vụ tài chính, kế toán, thuế, hóa đơn, chứng từ và quy định khác có liên quan; báo cáo, giải trình với cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu.

5. Bảo đảm các điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy tại địa điểm tổ chức dạy thêm, học thêm; tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của học sinh, cha mẹ học sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 11. Trách nhiệm của người dạy thêm

1. Thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định này, quy tắc ứng xử của nhà giáo và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm nội dung dạy thêm không trái quy định, không gây quá tải, không ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

2. Giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo người đứng đầu nhà trường trước khi bắt đầu tham gia dạy thêm và cập nhật kịp thời khi có thay đổi về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm, mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng ký kinh doanh cơ sở dạy thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Không dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền đối với học sinh mà giáo viên đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; không ép buộc, gợi ý, vận động học sinh học thêm dưới bất kỳ hình thức nào; chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ sở giáo dục và trước pháp luật nếu vi phạm.

Điều 12. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của cơ quan thanh tra theo quy định của pháp luật và sự kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

2. Việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm phải bảo đảm công khai, khách quan, đúng thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm; chú trọng các trường hợp vi phạm, tái phạm hoặc có hành vi ép buộc, trục lợi trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 13. Xử lý vi phạm

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm, bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng KG-VX, Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, ntttrng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Minh Thúy